

Số: 269/2020/QĐST-HNGĐ

M, ngày 30 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 228/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: anh Hoàng Văn T, sinh năm 1979.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn B, xã H, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

- *Bị đơn*: chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1981.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm 9, thôn Đ, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

[1] Anh Hoàng Văn T và chị Nguyễn Thị N kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện M, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội) ngày 21/12/2007 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận giữa anh Hoàng Văn T và chị Nguyễn Thị N cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: anh Hoàng Văn T và chị Nguyễn Thị N thuận

tình ly hôn.

1.2. Về con chung:

Anh Hoàng Văn T và chị Nguyễn Thị N đều xác nhận có 02 con chung là cháu Hoàng Văn G, sinh ngày 31/10/2008 và cháu Hoàng Cát O, sinh ngày 08/01/2016. Nay ly hôn, anh Hoàng Văn T và chị Nguyễn Thị N thống nhất thỏa thuận giao con chung là Hoàng Văn G cho anh Hoàng Văn T và giao con chung là Hoàng Cát O cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc các bên có thỏa thuận khác. Anh Hoàng Văn T và chị Nguyễn Thị N đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Hoàng Văn T và chị Nguyễn Thị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Anh Hoàng Văn T và chị Nguyễn Thị N đều khai đã thống nhất tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về án phí: Anh Hoàng Văn T tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và sung công quỹ Nhà nước 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp. Được đối trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002936 ngày 12/10/2020.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã T (nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Lê Anh Tuấn